



Ban Thực phẩm và Đồ uống

Các thách thức pháp lý
đối với doanh nghiệp
thực phẩm tại Việt Nam
và sự đồng bộ hóa
các chuẩn mực về
thực phẩm trong ASEAN





1 Các thách thức pháp lý đối với doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm của Việt Nam

2 Đồng bộ hóa các chuẩn mực về thực phẩm trong ASEAN

3 Kết luận



Tổng quan về quy định pháp luật liên quan đến thực phẩm tại Việt Nam



- Hiện nay, Luật Chất Lượng Sản Phẩm và Luật An Toàn Thực Phẩm là hai văn bản pháp luật chính điều chỉnh lĩnh vực thực phẩm.
- Luật Chất Lượng Sản Phẩm, hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2008, quy định về trách nhiệm của thương nhân đối với chất lượng sản phẩm của mình và trách nhiệm chung của Bộ Khoa Học và Công Nghệ trong việc quản lý chất lượng của sản phẩm, bao gồm cả thực phẩm.
- Luật An Toàn Thực Phẩm, hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2011, cụ thể hóa trách nhiệm của Bộ Y Tế (MOH), Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn (MARD) và Bộ Công Thương (MOIT) đối với vấn đề an toàn thực phẩm và quy định quyền và nghĩa vụ của thương nhân trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, các điều kiện để đảm bảo an toàn thực phẩm và các điều kiện kinh doanh thực phẩm, quảng cáo, ghi nhãn thực phẩm...
- Nhìn chung, các quy định điều chỉnh hoạt động kinh doanh thực phẩm hiện hành đã giúp cải thiện tình hình an toàn thực phẩm và giúp quản lý tốt, chặt chẽ hơn góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng, ngăn ngừa và xử lý vi phạm, giảm việc sản xuất thực phẩm giả/ nhái, và thúc đẩy phát triển kinh doanh.
- Tuy nhiên, các doanh nghiệp F&B vẫn phải đối mặt với một số thách thức. Việc hiểu và tuân thủ tất cả các luật và quy định liên quan đến thực phẩm vẫn là cả một vấn đề.



Thách thức 1: Gánh nặng về thủ tục hành chính



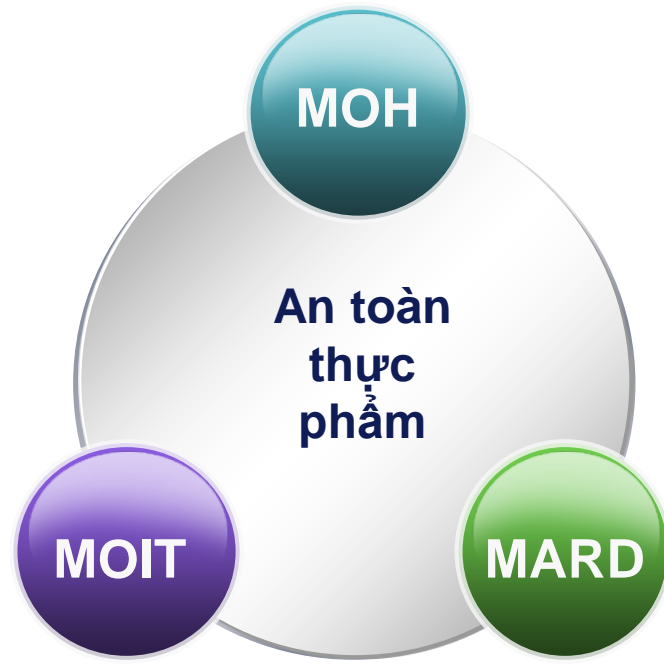
**Bún gạo,
cả 3 bộ cùng quản lý?**



nhưng nước đá thì...chưa rõ?



Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm



Ngũ cốc; thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; trứng và các sản phẩm từ trứng; sữa tươi nguyên liệu; mật ong và các sản phẩm từ mật ong; thực phẩm biến đổi gen; muối; gia vị; đường; chè; cà phê; cacao; hạt tiêu; điều và các nông sản thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý

Rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa đựng thuộc phạm vi quản lý.

- Chú giải:*
- Bộ Y Tế (MOH);
 - Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn (MARD) và
 - Bộ Công Thương (MOIT)

Tham khảo Điều 20,21,22 của Nghị định 38/2012/NĐ-CP
HaiQuan on-line, ngày 15/10/2013,

Thách thức 1: Gánh nặng về thủ tục hành chính (tt.)



Mô tả vấn đề:

- An toàn và vệ sinh thực phẩm đang được cùng một lúc nhiều bộ và cơ quan khác nhau cùng tham gia quản lý.
- Sự trùng lặp và thiếu quy định cụ thể/ rõ ràng đã giảm bớt một cách đáng kể khi Luật An Toàn Thực Phẩm ra đời nhưng vẫn còn tồn tại, dẫn đến việc diễn giải quy định pháp luật không đồng nhất và thực thi không nhất quán.

Kiến nghị:

- Xây dựng hệ thống quản lý và kiểm soát một cửa với quy trình cụ thể, rõ ràng, hiệu quả và minh bạch.
- Quy định cụ thể đầu mối liên lạc hoặc thẩm quyền ra quyết định sau cùng khi có nhiều cơ quan cùng quản lý.
- Hợp tác chặt chẽ hơn để thực thi pháp luật hiệu quả hơn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động ổn định, từ đó tăng cường tính cạnh tranh của toàn ngành công nghiệp.



Thách thức 2: nhiều vấn đề nhỏ được quy định quá chi tiết trong khi thiếu một số quy định quan trọng



Mô tả vấn đề:

- Chỉ đối với vấn đề an toàn thực phẩm, có ít nhất 76 văn bản pháp luật được ban hành bởi các cơ quan quản lý nhà nước khác nhau, gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc hiểu và tuân thủ các luật và quy định liên quan đến thực phẩm.
- Tuy nhiên, cùng một lúc cùng tồn tại 2 vấn đề: nhiều vấn đề không quan trọng được quy định quá chi tiết, quá cụ thể trong khi một số quy định quan trọng lại bị thiếu.



Danh sách văn
ban pháp luật



Thách thức 2: nhiều vấn đề nhỏ được quy định quá chi tiết trong khi thiếu một số quy định quan trọng (tt.)



Mô tả vấn đề:

- Rất nhiều thông tin không quan trọng như đối tượng sử dụng, liều dùng là bắt buộc đối với một đồ uống có bổ sung vitamin, bất kể tỉ lệ vitamin có trong sản phẩm.
- Tuy nhiên, nhãn sản phẩm thường có diện tích khá hạn chế nên yêu cầu này không phù hợp với thực tế, tạo ra những nhãn sản phẩm dài hoặc nhãn với kích thước chữ nhỏ. Tốn kém hơn nhưng lại làm giảm sự chú ý đến các thông tin quan trọng.

Kiến nghị:

- rà soát, xóa bỏ những quy định không trùng lặp, chưa phù hợp và cần thiết.
- Chuẩn hóa các quy định pháp lý về ghi nhãn thực phẩm với quy định của Các Quốc Gia khác trong khối ASEAN.
- Đối tượng và liều dùng chỉ nên áp dụng cho sản phẩm bổ sung hoặc tăng cường vi chất dinh dưỡng mà có ít nhất 1 vitamin hoặc khoáng chất với tỉ lệ gấp 3 lần mức được khuyến nghị theo bảng dinh dưỡng của RNI 2002 (II.1 Thông Tư 08/2004/TT-BYT).



ĐỐI TƯỢNG: Có thể không thích hợp với người nhạy cảm với caffeine, trẻ em và phụ nữ mang thai...



LIỀU DÙNG: 2
chai/1 ngày?

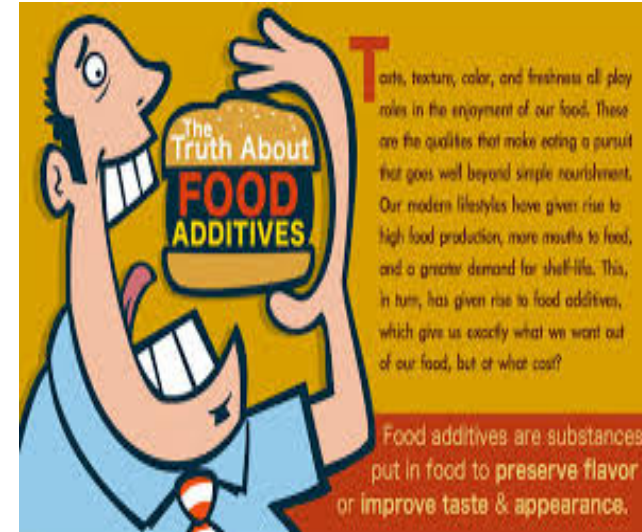


Thách thức 2: nhiều vấn đề nhỏ được quy định quá chi tiết trong khi thiếu một số quy định quan trọng (tt.)



Mô tả vấn đề:

- Chỉ cho phép sử dụng phụ gia thực phẩm quy định trong danh mục do Bộ Y tế ban hành. Tuy nhiên, danh mục này chưa được cập nhật thường xuyên và chưa đầy đủ.
- Chưa có thủ tục xem xét thông qua đối với trường hợp sử dụng phụ gia thực phẩm chưa được liệt kê trong danh mục, làm cản trở sự sáng tạo và tung ra các sản phẩm mới, ảnh hưởng đến cả doanh nghiệp và người tiêu dùng và gây cản trở cho sự phát triển.



Kiến nghị:

- Cập nhật danh mục phụ gia thực phẩm thường xuyên hơn (mỗi 6 tháng 1 lần).
- Ban hành quy trình cụ thể để phê duyệt/ không chấp thuận việc sử dụng các phụ gia chưa được cập nhật trong danh mục.



Việt Nam và Sự đồng bộ hóa các Chuẩn mực về Thực phẩm trong khối ASEAN













- Giao dịch thương mại trong lĩnh vực thực phẩm ảnh hưởng đáng kể đến kinh tế của nhiều quốc gia trong khối ASEAN vì hầu hết các quốc gia này đều dựa chủ yếu vào lĩnh vực nông sản để phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư.

Chú giải:

- a. Dân số
- b. Tổng sản phẩm quốc nội (dữ liệu ghi nhận theo US\$)
- c. Tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người (dữ liệu ghi nhận theo US\$)
- d. Tổng giao dịch thương mại
- e. Giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp.
- f. Nông nghiệp (% của GDP)
- g. Số lao động trong ngành nông nghiệp (% của tổng số lao động)
- h. Xuất khẩu thực phẩm (% của xuất khẩu hàng hóa)

Nguồn tư liệu: Sự đồng bộ hóa tiêu chuẩn thực phẩm trong khối ASEAN, tổng quan về AFBA. Số liệu 2011, trừ khi nêu khác đi

	1. BRUNEI DARUSSALAM a. 406,938 b. \$12.37 billion (2010) c. \$31,007.95 (2010) d. 114.3% (2010) e. \$93.99 million (2010) f. 0.76% (2010) g. N/A h. 0.09% (2008)		6. MYANMAR a. 48.34 million b. N/A c. N/A d. 0.31% (2004) e. N/A f. 48.35% (2004) g. N/A h. N/A
	2. CAMBODIA a. 14.31 million b. \$12.88 billion c. \$900 d. 113.6% (2010) e. \$3.61 billion (2010) f. 36.02% (2010) g. 72.2% (2008) h. 1.44% (2010)		7. PHILIPPINES a. 94.85 million b. \$224.754 billion c. \$2369.52 d. 62% e. \$29.3 billion f. 13.04% g. 35.2% (2009) h. 7.35% (2010)
	3. INDONESIA a. 242.33 million b. \$846.83 billion c. \$3494.60 d. 55.87% e. \$142.92 billion f. 16.88% g. 38.3% (2010) h. 16.36% (2010)		8. SINGAPORE a. 5.18 million b. \$239.70 billion c. \$46,241 d. 391.23% e. \$76.27 million f. 0.03% g. 1.1% (2009) h. 1.98% (2010)
	4. LAO PDR a. 6.29 million b. \$8.30 billion c. \$1319.60 d. 81.57% e. \$2.41 billion f. 30.8% g. N/A h. N/A		9. THAILAND a. 69.52 million b. \$345.65 billion c. \$4972 d. 148.13% e. \$42.75 billion f. 12.37% g. 41.5% (2009) h. 13.23% (2010)
	5. MALAYSIA a. 28.86 million b. \$276.67 billion c. \$9656.25 d. 178.8% (2010) e. \$25.27 billion (2010) f. 10.63% (2010) g. 13.5% (2009) h. 11.9% (2010)		10. VIETNAM a. 87.84 million b. \$123.96 billion c. \$1411 d. 167.85% e. \$24.37 billion f. 19.66% g. 51.7% (2008) h. 21% (2009)

Việt Nam và Sự đồng bộ hóa các Chuẩn mực về Thực phẩm trong khối ASEAN (tt.)



- Trong môi trường kinh tế thay đổi nhanh chóng và rất cạnh tranh, ASEAN cần tăng cường sự hợp tác và hội nhập giữa các nước thành viên để duy trì tính cạnh tranh.
- Những điểm cần hoàn thiện của hệ thống quản lý thực phẩm và khung pháp lý trong khối ASEAN bao gồm: Pháp luật về thực phẩm; Quản lý kiểm soát thực phẩm; Hệ thống kiểm soát và đánh giá; và Năng lực nghiên cứu phát triển.
- Đồng bộ hóa quy định pháp lý là rất cần thiết cho việc tạo ra một thị trường chung ASEAN thực sự hợp nhất. Để mang lại lợi ích lớn nhất cho nền kinh tế ASEAN thì cần đồng bộ hóa 5 lĩnh vực trong khối ASEAN: Thông tin dinh dưỡng bắt buộc trên nhãn; Đăng ký sản phẩm trước khi lưu thông sản phẩm ra thị trường; Giấy phép nhập khẩu/ xuất khẩu; Quy trình phê duyệt đối với thành phần thực phẩm, phụ gia và hương liệu thực phẩm; Giới hạn chất gây ô nhiễm và phương pháp phân tích.
- Những rào cản kỹ thuật trên đã trực tiếp tác động đến cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp ASEAN - từ doanh nghiệp nhỏ, vừa đến doanh nghiệp lớn - cũng như sự cung cấp các thực phẩm an toàn, dinh dưỡng và giá cả cạnh tranh cho người tiêu dùng trong khối ASEAN.



Việt Nam và Sự đồng bộ hóa các Chuẩn mực về Thực phẩm trong khối ASEAN (tt.)



- Rất nhiều thách thức lớn cần phải được giải quyết và khắc phục. Điều này đòi hỏi các thành viên ASEAN và Việt Nam phải:
 - i. Tăng cường sự hợp tác và tính minh bạch,
 - ii. Công nhận những tiêu chuẩn quốc tế dựa trên cơ sở khoa học ,
 - iii. Tăng cường kiến thức chuyên môn và cơ sở hạ tầng có liên quan,
 - iv. Thực thi các cam kết ở cấp độ cao nhất để cải cách và đồng bộ hóa quy định pháp lý dựa trên Kinh nghiệm pháp lý tốt (GRP) và sự đánh giá hiệu quả pháp lý phù hợp; và
 - v. Công nhận và khuyến khích sự đóng góp khối tư nhân vào sự phát triển cũng như sự tiến bộ của sự đồng bộ hóa các quy định quản lý.





- Các quy định về thực phẩm đã được từng bước phát triển và đơn giản hóa. Tuy nhiên, cần tiếp tục hoàn thiện và đồng bộ để đáp ứng nhu cầu thực tế.
- Tất cả các thành viên của Ủy ban Thực phẩm và Đồ uống của AmCham mong muốn được đóng góp và chia sẻ thực tiễn của ngành cũng như kinh nghiệm hữu ích của các quốc gia khác để tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật.





Ủy ban Thực phẩm và Đồ uống



Chân thành cám ơn!

